

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 346/QĐ-CĐSP, ngày 12 tháng 8 năm 2024)

Tên ngành: THANH NHẠC

Mã ngành: 6210225

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên

Thời gian khóa học: 3,0 năm

1. Giới thiệu chương trình ngành đào tạo

Thanh nhạc trình độ cao đẳng là ngành, nghề ca sĩ chuyên nghiệp, thực hiện biểu diễn các bài hát bằng giọng ca của bản thân mình với nhiều dòng nhạc, thể loại âm nhạc như: Cổ điển, dân ca, trữ tình, cách mạng, nhạc đại chúng (nhạc nhẹ) như pop, rock, jazz, ballad, dance, rapper, R&B..., đáp ứng được yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân thực hành thanh nhạc có phẩm chất đạo đức và sức khỏe tốt; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nghệ thuật; có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực thanh nhạc.

Hình thành cho người học những kiến thức, năng lực và phẩm chất để trở thành ca sĩ chuyên nghiệp, có khả năng làm việc tại các chương trình nghệ thuật trình diễn; các chương trình lễ hội, festival trong nước và quốc tế; các chương trình biểu diễn phục vụ chính trị, tiếp đón khách quốc tế của địa phương, Nhà nước, các chương trình tư nhân đầu tư theo đơn đặt hàng...; ca sĩ tự do hoạt động trong các bar, phòng trà, các khách sạn du lịch cao cấp, chương trình tổ chức sự kiện giới thiệu quảng cáo sản phẩm của các doanh nghiệp; thu âm, ghi hình trong các cơ sở kinh doanh băng đĩa của Nhà nước và tư nhân...; hướng dẫn thực hành thanh nhạc, dạy âm nhạc và các hoạt động dàn dựng, trình diễn, biên tập ca nhạc tại các cơ sở đào tạo nghệ thuật, các trường phổ thông hoặc các trung tâm âm nhạc, nhà văn hóa tùy theo nhu cầu tuyển dụng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Kiến thức

2.2.1.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam; những vấn đề cơ bản về Nhà nước và pháp luật; nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh.

- Có kiến thức khoa học cơ bản về Giáo dục thể chất; Lựa chọn các phương pháp tập luyện cơ bản để nâng cao sức khỏe và phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện Thể dục Thể thao.

- Có kiến thức về sử dụng tin học cơ bản; Lựa chọn được từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm theo một hệ thống chủ điểm gắn liền với hoạt động sinh hoạt thường ngày để giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh bậc 2/6; Biết cách xây dựng kế hoạch, quản lý công việc và thời gian; Biết các giải quyết vấn đề trong giao tiếp; Biết các phương pháp làm việc nhóm và lựa chọn phương pháp phát huy khả năng làm việc nhóm hiệu quả; Biết cách quản lý cảm xúc.

2.2.1.2. Kiến thức chuyên ngành

- Xác định được vị trí, vai trò của ca sỹ tham gia biểu diễn trong các chương trình nghệ thuật, những ảnh hưởng, tác động của nghệ thuật đối với kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội;

- Phân tích được những kiến thức cơ bản về hệ thống lý luận âm nhạc như Lịch sử âm nhạc Việt Nam và thế giới, các kiến thức cơ sở ngành âm nhạc như Xướng âm, Ghi âm, Hòa thanh...; Phân tích được kiến thức có hệ thống và cơ bản về kỹ thuật thanh nhạc, hiểu biết các phương pháp hát từ cổ điển, dân ca và đương đại;

- Xác định được các kiến thức, kỹ thuật chuyên ngành để luyện tập, xây dựng tác phẩm thanh nhạc đạt yêu cầu đề ra; Từ đó trình bày được các kỹ thuật thể hiện tác phẩm thanh nhạc như: Aria, Romance, tổ khúc, ca khúc, hợp xướng...;

- Trình bày được các hình thức nghệ thuật liên quan đến ngành, nghề; Phân tích được các hình thức trình diễn trên sân khấu, vị trí vai trò của ca sỹ trên sân khấu tùy theo từng thể loại âm nhạc, chương trình biểu diễn nghệ thuật cụ thể.

2.2.2. Kỹ năng

2.2.2.1. Kỹ năng chung

- Vận dụng kiến thức đã học về chính trị, pháp luật, an ninh, quốc phòng để rèn luyện trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có đạo đức tốt và năng lực hoàn thành nhiệm vụ; Sử dụng được một số loại vũ khí bộ binh thông dụng.

- Thực hiện được các thao tác vận động cơ bản đúng yêu cầu kỹ thuật, thực hiện đúng kỹ thuật một môn thể thao để rèn luyện nâng cao thể trạng, sức khỏe.

- Sử dụng được máy tính và các ứng dụng văn phòng cơ bản phục vụ học tập và công việc; Giao tiếp, diễn đạt một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày liên quan đến công việc và thời gian rảnh rỗi.

- Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, thích ứng với điều kiện làm việc thay đổi; kỹ năng giao tiếp; quản lý cảm xúc; quản lý thời gian, xây dựng kế hoạch. Tự đánh giá chất lượng công việc của bản thân, đồng nghiệp khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đề xuất phương án sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả tại nơi làm việc; Phán đoán, tiên liệu tình huống, mức độ nặng nhẹ của người bị nạn ở mức độ cơ bản; Sơ cứu người bị nạn trong giới hạn cho phép.

2.2.2.2. Kỹ năng chuyên ngành

- Ứng dụng được các kỹ thuật cơ bản và có hệ thống của ngành, nghề; thực hiện được các phương pháp hát từ cổ điển, dân ca và đương đại;

- Biểu diễn được các tác phẩm thanh nhạc như: Romance, tổ khúc, ca khúc dân ca, ca khúc đương đại với các hình thức hát đơn ca, tốp ca, hợp xướng... bằng các kỹ thuật, kỹ năng cơ bản theo yêu cầu;

- Tự luyện thanh, vỡ bài hát, hát đơn ca, hát nhóm và xây dựng được tác phẩm thanh nhạc với nhiều phong cách khác nhau; Rèn luyện khả năng diễn xuất, làm chủ sân khấu theo nội dung tác phẩm thanh nhạc;

- Ứng dụng được kỹ năng phân tích âm nhạc, phối bè đơn giản;

- Thực hiện được kỹ thuật diễn xuất nội tâm và hình thể; giải phóng cơ thể khi hát và diễn; - Sử dụng được một loại nhạc cụ để đệm hát hoặc diễn tấu những đoạn nhạc đơn giản; Biết sử dụng các trang thiết bị âm thanh dùng cho hát như micro, phần mềm âm nhạc.

2.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có ý thức tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật, trách nhiệm và phương pháp làm việc khoa học;
- Hoạt động độc lập, tiếp thu và học hỏi có chọn lọc, sáng tạo trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật;
- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc;
- Đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Giao tiếp lịch sự, văn minh thanh lịch với công chúng khán giả, đồng nghiệp và nhà tuyển dụng lao động.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu của một ca sĩ chuyên nghiệp làm việc tại các cơ quan, đơn vị của Nhà nước hoặc tư nhân, các trung tâm văn hóa - nghệ thuật; có thể trở thành ca sĩ tự do, tổ chức các phong trào văn hóa nghệ thuật quần chúng hay chuyên nghiệp.

4. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập

- Khối lượng kiến thức toàn khóa	107 tín chỉ = 2595 giờ
- Số lượng môn học	37
- Khối lượng học tập các môn học chung	435 giờ / 19 tín chỉ
- Khối lượng học tập các môn học chuyên môn	2160 giờ / 88 tín chỉ
- Khối lượng lý thuyết	794 giờ
- Thực hành, thực tập	1801 giờ

5. Tổng hợp các năng lực của ngành

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Khả năng hiểu biết chính trị, pháp luật, an ninh, quốc phòng.
2	NLCB-02	Tự rèn luyện sức khỏe.
3	NLCB-03	Sử dụng tin học cơ bản.
4	NLCB-04	Giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh bậc 2/6.
5	NLCB-05	Xây dựng kế hoạch, quản lý thời gian; Giao tiếp với đồng nghiệp, khách hàng; Làm việc hiệu quả trong nhóm; Quản lý cảm xúc.
II	Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)	
6	NLCL-01	Xác định được vị trí, vai trò của ca sỹ tham gia biểu diễn trong các chương trình nghệ thuật, những ảnh hưởng, tác động của nghệ thuật đối với kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.
7	NLCL-02	Trình bày được các hình thức nghệ thuật liên quan đến ngành nghề.
8	NLCL-03	Phân tích và ứng dụng được những kiến thức cơ bản về lý luận âm nhạc và những kiến thức về kỹ thuật thanh nhạc, các phương pháp hát các thể loại khác nhau.
9	NLCL-04	Tự luyện thanh, vỡ bài hát và bản nhạc, ứng dụng được kỹ năng phân tích âm nhạc, phối bè đơn giản.
10	NLCL-05	Biểu diễn được các tác phẩm thanh nhạc với các hình thức hát đơn ca, tốp ca, hợp xướng... bằng các kỹ thuật, kỹ năng cơ bản theo yêu cầu.
11	NLCL-06	Sử dụng được một loại nhạc cụ để đệm hát hoặc diễn tấu những đoạn nhạc đơn giản; Biết sử dụng các trang thiết bị âm thanh dùng cho hát như micro, phần mềm âm nhạc.
III	Năng lực nâng cao	
12	NLNC-1	Xây dựng được tác phẩm thanh nhạc với nhiều phong cách khác nhau
13	NLNC-2	Rèn luyện kỹ thuật diễn xuất nội tâm và hình thể; giải phóng cơ thể khi hát và diễn, làm chủ sân khấu theo nội dung tác phẩm thanh nhạc.
14	NLNC-3	Có khả năng sáng tác tác phẩm âm nhạc, dàn dựng các tác phẩm âm nhạc và chương trình nghệ thuật.

6. Nội dung chương trình

TT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				
				Tổng số	Lý thuyết	Bài tập/ Thảo luận/ Thực hành	Kiểm tra	Thi
I. CÁC MÔN HỌC CHUNG			19	435	157	256	13	9
1	MH01.CD	Giáo dục chính trị	5	75	41	29	3	2
2	MH02.CD	Pháp luật	2	30	18	10	1	1
3	MH03.CD	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	3	1
4	MH04.CD	GD Quốc phòng và An ninh	3	75	36	36	1	2
5	MH05.CD	Tin học	3	75	15	58	1	1
6	MH06.CD	Tiếng Anh	4	120	42	72	4	2
II. CÁC MÔN HỌC CHUYÊN MÔN			88	2160	599	1477	38	46
II.1. Môn học cơ sở			27	540	259	247	19	15
8	MH07	GD kỹ năng mềm	3	75	15	56	2	2
7	MH08	Mĩ học đại cương	3	45	42	0	1	2
9	MH09	Lý thuyết Âm nhạc cơ bản 1	4	60	56	0	2	2
10	MH10	Lý thuyết Âm nhạc cơ bản 2	4	60	56	0	2	2
11	MH11	Ký xướng âm 1	3	75	15	56	2	2
12	MH12	Ký xướng âm 2	2	45	15	27	2	1
13	MH13	Ký xướng âm 3	2	45	15	27	2	1
14	MH14	Ký xướng âm 4	2	45	15	27	2	1
15	MH15	Ký xướng âm 5	2	45	15	27	2	1
16	MH16	Ký xướng âm 6	2	45	15	27	2	1
II.2. Môn học chuyên môn			46	1050	310	696	16	28
17	MH17	Hòa thanh 1	3	60	27	30	1	2
18	MH18	Hòa thanh 2	3	60	27	30	1	2
19	MH19	Lịch sử âm nhạc phương Tây	4	60	57	0	1	2
20	MH20	Lịch sử âm nhạc Việt Nam	3	45	42	0	1	2
21	MH21	Phân tích tác phẩm âm nhạc 1	3	60	27	30	1	2
22	MH22	Phân tích tác phẩm âm nhạc 2	3	60	27	30	1	2
23	MH23	Dàn dựng chương trình nghệ thuật	2	60	0	58	1	1

24	MH24	Hát dân ca	2	45	15	28	1	1
25	MH25	Hát tập thể - Hợp xướng	2	60	0	58	1	1
26	MH26	Âm nhạc truyền thống Việt Nam	3	45	43	0	1	1
27	MH27	Thanh nhạc 1	3	75	15	57	1	2
28	MH28	Thanh nhạc 2	3	75	15	57	1	2
29	MH29	Thanh nhạc 3	3	75	15	57	1	2
30	MH30	Thanh nhạc 4	3	90	0	87	1	2
31	MH31	Thanh nhạc 5	3	90	0	87	1	2
32	MH32	Thanh nhạc 6	3	90	0	87	1	2
II.3. Môn học tự chọn, nâng cao (Chọn 2 trong 4 môn học)			5	120	30	84	3	3
33	MH33	Tin học ứng dụng trong âm nhạc	2	45	15	28	1	1
34	MH34	Khiêu vũ quốc tế	2	45	15	28	1	1
35	MH35	Piano phổ thông	3	75	15	56	2	2
36	MH36	Năng lực số	3	75	15	56	2	2
II.4. THỰC TẬP			10	450	0	450	0	0
37	MH37	Thực tập tốt nghiệp	10	450	0	450	0	0
Tổng chương trình đào tạo			107	2595	756	1733	51	55

(Có các chương trình môn học kèm theo)/.

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

7.1. Các môn học chung bắt buộc:

Bao gồm 06 môn học chung: Giáo dục chính trị, Pháp luật, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Tin học, Tiếng Anh. Thực hiện theo chương trình chi tiết quy định cụ thể tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ LĐ-TB&XH. Từng môn học được cụ thể về hình thức, thời gian kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc môn học trong CTMH của nhà trường xây dựng căn cứ trên các quy định của Bộ LĐ-TB&XH.

Đối với môn học GDQP&AN, nhà trường liên kết tổ chức giảng dạy tập trung cho sinh viên tại Trung tâm GDQP&AN của Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự, Bắc Giang theo nội dung chương trình theo quy định của Bộ LĐ-TB&XH và sử dụng kết quả để công nhận hoàn thành chương trình đào tạo và xét tốt nghiệp.

7.2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo được xây dựng và tổ chức thực hiện theo phương thức tích lũy tín chỉ. Đối với từng khóa học, nhà trường xây dựng và ban hành

kế hoạch đào tạo toàn khóa, trong đó có kế hoạch phân bổ số môn học cho từng học kỳ, năm học và công bố công khai đến người học. Kế hoạch đào tạo toàn khóa có thể được điều chỉnh theo thực tế năm học, học kỳ và được thông báo cho người học các nội dung thay đổi.

Hàng năm, nhà trường xây dựng khung tiến độ đào tạo của năm học, trong đó cụ thể thời gian thực hiện các hoạt động học tập và thời gian cho các hoạt động chung cho từng học kỳ và năm học như: dạy học, thực tập, học GDQP&AN, xét điều kiện dự thi, thi kết thúc môn học, xét kết quả học tập và rèn luyện, xét tốt nghiệp, nghỉ lễ, nghỉ hè, dự phòng...

Việc đăng ký học tập; xây dựng thời khóa biểu, tổ chức lớp học; tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học; học lại, thi lại; bảo lưu, miễn trừ và công nhận kết quả; xét và công nhận kết quả học tập, kết quả tốt nghiệp; khen thưởng, kỉ luật... thực hiện theo quy chế đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ của Bộ LĐ-TB&XH và các quy chế, quy định hiện hành của nhà trường.

Ngoài hoạt động thực tập tốt nghiệp và môn học GDQP&AN (đối với CTĐT trình độ cao đẳng) được tổ chức tại các địa điểm ngoài trường theo quy định, việc dạy học, kiểm tra, thi các môn học trong CTĐT được tổ chức thực hiện tại cơ sở của nhà trường. Việc dạy học trực tuyến đối với môn học hoặc một phần môn học trong CTĐT được thực hiện khi có đầy đủ điều kiện đảm bảo để thực hiện và được nhà trường phê duyệt. Trong trường hợp dịch bệnh hoặc một số tình huống khẩn cấp, nhà trường tổ chức dạy học, kiểm tra, thi theo hình thức trực tuyến thì thực hiện theo quy định về dạy học, kiểm tra, thi trực tuyến theo các quy định của Bộ LĐ-TB&XH và các quy định hiện hành của nhà trường.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị phòng, khoa, tổ chuyên môn thuộc trường tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện CTĐT theo quy định, kịp thời, linh hoạt và hiệu quả. Cố vấn học tập tư vấn, hỗ trợ người học đảm bảo thực hiện việc đăng ký, tham gia học tập, kiểm tra, thi kịp thời, chất lượng và đảm bảo tiến độ, đúng quy chế, quy định về học tập và rèn luyện.

7.3. Các hoạt động hỗ trợ

Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để người học có nhận thức đầy đủ về ngành nghề đang theo học và yêu cầu nghề nghiệp đáp ứng thị trường lao động, nhà trường tổ chức các hoạt động để người học tham gia trong quá trình học tập và rèn luyện. Giáo viên bộ môn, tổ chuyên môn xây dựng nội dung, kế hoạch trình qua phòng Quản lý đào tạo và Hợp tác quốc tế tham mưu nhà trường phê duyệt và phối hợp tổ chức hoạt động thực tế, trải nghiệm, ngoại khóa theo chủ

đề năm học, đặc thù bộ môn. Tùy theo thực tiễn năm học, nhà trường chỉ đạo các đơn vị, Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động đoàn thể; Thể dục, thể thao; Văn hóa, văn nghệ; Hội thi về chuyên môn, nghiệp vụ, tư tưởng chính trị; tổ chức các hoạt động nghiên cứu, học tập tại Thư viện, khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học...

7.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp

Việc xét công nhận tốt nghiệp thực hiện theo quy định của Bộ LĐ-TB&XH và các quy chế, quy định hiện hành của nhà trường quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy tín chỉ.

Sinh viên tốt nghiệp được công nhận danh hiệu Cử nhân thực hành, được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng và bằng điểm tốt nghiệp theo quy định./.